

# Giáo dục kĩ năng mềm cho sinh viên đại học dựa trên dạy và học chính khóa

Nguyễn Văn Tuấn

Email: tuannv@daihocthudo.edu.vn  
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội,  
Số 98 Đường Quảng Hàm, Cầu Giấy, Hà Nội,  
Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Giáo dục kĩ năng mềm cho sinh viên là một yêu cầu khách quan xuất phát từ yêu cầu phát triển của nền kinh tế. Giáo dục kĩ năng mềm đang được các trường đại học quan tâm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Bài viết đề cập tới khái niệm kĩ năng mềm, các nội dung để thực hiện giáo dục kĩ năng mềm dựa trên dạy và học chính khóa, đặc biệt bài viết sẽ phân tích các yêu cầu về tích hợp kĩ năng mềm trong giảng dạy ở các trường đại học Việt Nam hiện nay.*

**TỪ KHÓA:** Kĩ năng, kĩ năng mềm, giáo dục kĩ năng mềm, giáo dục kĩ năng mềm cho sinh viên đại học.

→ Nhận bài 28/10/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 10/11/2022 → Duyệt đăng 15/12/2022.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12211204>

## 1. Đặt vấn đề

Toàn cầu hóa gia tăng và sự phát triển của nền kinh tế tri thức đã mang lại những hiểu biết mới, những tri thức mới và một loạt các cơ hội nghề nghiệp mới cho con người. Chính vì thế, đã xuất hiện những nhu cầu cao hơn về việc nâng cao hiểu biết, nhận thức và những kĩ năng cần thiết trong bối cảnh văn hóa mới của thị trường lao động. Đòi hỏi người lao động, đặc biệt là những sinh viên mới ra trường không chỉ cần có trình độ chuyên môn, kĩ thuật cao mà còn phải có những kĩ năng mới của thế kỉ XXI để nhanh chóng thích ứng và hội nhập, tạo ra năng suất lao động cao. Ở những nơi làm việc trong tương lai, máy móc có thể chiếm và thay thế nhiều nhiệm vụ công việc, do đó con người sẽ tự lập nhờ các kĩ năng mềm, tức là các kĩ năng và năng lực nghệ thuật, sáng tạo. Sự cần thiết của việc có được các kĩ năng mềm đối với sinh viên là điều kiện tất yếu. Pereira, O. P., & Costa, C. A. A. T, (2017) [1] nhấn mạnh về tầm quan trọng của quyền tự chủ, các kĩ năng xã hội và cảm xúc trong cuộc sống đại học của sinh viên. Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tuyển dụng phải là những người toàn diện, có năng lực chuyên môn và có các kĩ năng mềm cần thiết để thành thạo trong công việc. Hầu hết các chương trình học tại các cơ sở giáo dục đại học tập trung vào việc giảng dạy các kĩ năng chuyên môn. Việc chỉ đạt được các kĩ năng cứng đã được báo cáo là không đủ để sinh viên tốt nghiệp có được việc làm và hiệu quả trong công việc. Do đó, ngoài các kĩ năng cứng, sinh viên tốt nghiệp cần phải có các kĩ năng mềm để bổ sung. Để đáp ứng những nhu cầu này, các trường đại học đã cố gắng tích hợp những kĩ năng mềm vào chương trình giảng dạy của họ. Kĩ năng mềm là các thuộc tính cá nhân giúp nâng cao khả năng tương tác, hiệu suất công việc và triển vọng nghề

nghiệp của một cá nhân.

Mục tiêu của một chương trình giáo dục phải là chuẩn bị cho học sinh vào nghề giáo dục. Đó là lí do tại sao các kĩ năng cứng là nền tảng chính của chương trình giảng dạy nhưng các kĩ năng mềm cũng cần được tích hợp tốt để nghề nghiệp thành công. Sự phát triển của kiến thức chuyên môn và kĩ năng mềm được trau dồi tốt nhất khi các kiến thức lí thuyết được vận dụng thành thạo vào thực tiễn. Điều này có thể đạt được thông qua các chương trình, hoạt động và cả trong quá trình thực hành giảng dạy. Thực tế ngày nay, Uzbekistan đang đặc biệt chú ý đến việc tổ chức lại toàn bộ hệ thống giáo dục với mục đích nâng cao nó lên mức tiêu chuẩn hiện đại. Để đạt được các mục tiêu và cải thiện kĩ năng của sinh viên tốt nghiệp đại học, đòi hỏi các nhà giáo dục phải phát triển cho sinh viên không chỉ kiến thức học thuật hoặc các kĩ năng cứng, mà còn cả kĩ năng mềm để đáp ứng với yêu cầu của lao động công việc hiện đại [2].

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm kĩ năng mềm

Thuật ngữ kĩ năng mềm được nhiều học giả định nghĩa theo nhiều góc độ trong những bối cảnh khác nhau. Trong thế kỉ XXI, kĩ năng mềm còn được biết đến với nhiều tên gọi khác nhau như kĩ năng cốt lõi, kĩ năng sống, kĩ năng làm việc, kĩ năng nghề nghiệp, xã hội và khả năng tư duy [3], được xem là một yếu tố khác biệt quan trọng để đạt được thành công trong cuộc sống. Trong thực tiễn giáo dục, các nhà nghiên cứu đã khám phá ra rằng, các kĩ năng mềm đã bổ sung cho kĩ năng cứng hoặc kĩ năng chuyên môn, kĩ thuật.

Tại Hội nghị Đào tạo kĩ năng mềm Conarc năm 1972, thuật ngữ kĩ năng mềm lần đầu tiên được đề cập trong các lĩnh vực chỉ huy, giám sát, tư vấn và quản lí, cho

ràng, kỹ năng mềm là những kỹ năng quan trọng liên quan đến công việc có ít hoặc không có sự tương tác với máy móc [4]. Theo Từ điển Oxford, kỹ năng mềm là những phẩm chất cá nhân cho phép một người hợp tác hiệu quả và hài hòa với những người khác. Một định nghĩa khác về kỹ năng mềm được trình bày bởi Moss và Tilly (1996) coi kỹ năng mềm là những khả năng liên quan đến tính cách và hành vi nằm ngoài kiến thức kỹ thuật. Kỹ năng mềm là một khái niệm toàn diện đo lường khả năng và năng lực của các cá nhân và thành tích của một tổ chức. Bộ Giáo dục Đại học Malaysia đưa ra 7 kỹ năng mềm cơ bản, đó là: Kỹ năng giao tiếp, Tư duy phản biện và giải quyết vấn đề, Tinh thần kinh doanh, Đạo đức, Lãnh đạo, Kỹ năng học tập và quản lý thông tin, Kỹ năng làm việc nhóm [5].

Từ các quan niệm trên có thể thấy, các kỹ năng mềm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đưa sinh viên tốt nghiệp trở thành những cá nhân có năng lực xã hội, thành công trong công việc, làm nổi bật tinh thần đồng đội như một kỹ năng cần thiết để đạt được hiệu suất lý tưởng trong các lĩnh vực nghề nghiệp. Ngoài ra, các kỹ năng phần mềm có được giúp cải thiện kỹ năng giao tiếp, sự tự tin, tính linh hoạt, khả năng ra quyết định và đóng góp cho xã hội. Hơn nữa, các nhà nghiên cứu khác đã phát hiện ra rằng, các kỹ năng mềm giúp tăng cường sự phát triển cá nhân theo hướng tích cực và mang tính xây dựng, có ảnh hưởng đến lòng tự trọng và sức khỏe tinh thần ở sinh viên.

## 2.2. Thực hiện kỹ năng mềm dựa trên dạy và học chính khóa

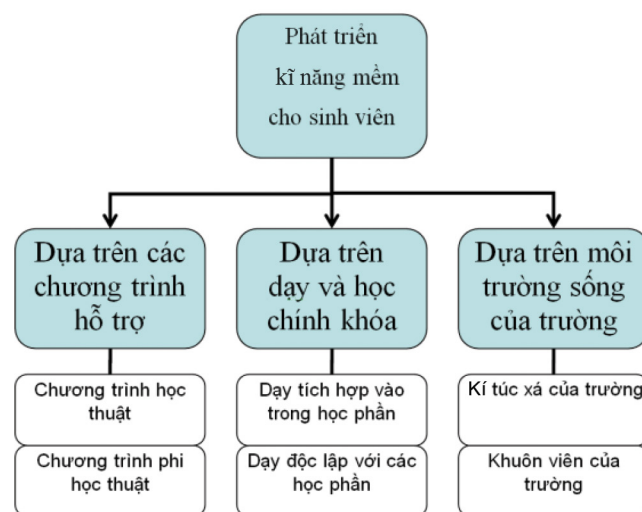
### 2.2.1. Lựa chọn các nội dung có ưu thế giáo dục kỹ năng mềm trong chương trình học để giáo dục cho sinh viên

Kỹ năng mềm không chỉ dành riêng cho một ngành hay chuyên ngành nhất định mà nó được sử dụng trong tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Marcial, D. E., (2012) [6] cho rằng, các kỹ năng mềm không phải bẩm sinh mà có thể học được. Theo Lucia, A. D., & Lepsinger, R., (1999) [7], kỹ năng mềm có thể được nâng cấp thông qua đào tạo. Do đó, Patacsil, F. F., & Tablatin, C. L. S., (2017) [8] lập luận rằng, kỹ năng mềm nên được đưa vào các chương trình học. Vào những năm 90 của thế kỷ XX, các cuộc thảo luận về các chương trình đào tạo trình độ và kỹ năng mới được diễn ra, làm nổi bật những mối quan tâm về việc thiết lập mối quan hệ giữa hệ thống giáo dục với thị trường lao động và nhu cầu nguồn lao động có năng lực tại nơi làm việc. Trước những tác động từ sự thay đổi kinh tế và xã hội mạnh mẽ đến hệ thống giáo dục đã nêu lên tầm quan trọng của việc cải cách chương trình giảng dạy trong các hệ thống giáo dục nhằm thích ứng với thị trường cạnh tranh và nền kinh tế tri thức. Trong lịch sử, các cơ sở đại học có vai trò quan trọng, có thể đáp ứng với các điều kiện của thời điểm lịch sử và đóng vai trò

vô giá đối với xã hội, được coi là trung tâm phát triển và xây dựng các kiến thức chuyên môn, nền tảng cho sinh viên trong tất cả các ngành. Mục đích chính của giáo dục là phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực, đạt được các kỹ năng cụ thể, nhận thức tiềm năng trí tuệ, thể chất và tinh thần, đào tạo vốn con người. Do đó, việc lựa chọn các nội dung phù hợp trong chương trình đào tạo để giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học là rất quan trọng, để kỹ năng mềm hòa nhập với chuyên môn trong mỗi người lao động. Ở đây, chúng tôi quan niệm dạy học là con đường quan trọng để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Cần tăng cường nâng cao cả kỹ năng cứng và kỹ năng mềm trong việc xây dựng chương trình giáo dục nghề nghiệp cũng như thực hiện quá trình đào tạo.

Tuyên bố được minh họa bởi Trường Đại học Magna Charta, được kí tại Bologna năm 1988, đưa ra ý tưởng rằng, các tổ chức giáo dục không chỉ có trách nhiệm đào tạo các thế hệ trẻ, cung cấp cho họ những kỹ năng cứng để trở thành những chuyên gia có năng lực và phải hỗ trợ sinh viên phát triển các kỹ năng mềm để tạo ra những công dân có khả năng tham gia tích cực và chủ động trong xã hội [9].

Mô hình phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên của Bộ Giáo dục Đại học Malaysia đã thể hiện rõ hơn việc tích hợp các kỹ năng mềm vào nội dung các chương trình dạy học cho sinh viên (xem Hình 1):



(Nguồn: MoHE, 2006 [9])

Hình 1: Mô hình phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên của Malaysia

Những kỹ năng mềm có được thông qua các hoạt động dạy và học chính thức và không chính thức, có thể chuyển giao và áp dụng trong các tình huống khác nhau. Trong bối cảnh phát triển giáo dục đại học hiện nay cho thấy rằng, có sáu khía cạnh chính phát triển các kỹ năng chung cho sinh viên thông qua chương trình giảng dạy chính thức và không chính thức. Đó là quá

trình giảng dạy, nội dung môn học, sự tham gia, tích hợp và khắc phục trong các hoạt động chính thức và không chính thức khác nhau trong trường học. Do vậy, sự phát triển các kỹ năng cứng và mềm của sinh viên nên được kết hợp trong quá trình dạy và học. Đặc biệt, các kỹ năng cứng và mềm phải được đánh giá vào cuối mỗi khóa học đại học để xác định xem các hồ sơ đang được đào tạo có đáp ứng được kỳ vọng của các công ty hay không và liệu những gì đã học được sẽ hữu ích tại nơi làm việc hay không. Mục đích là tạo ra mối quan hệ thống nhất giữa hệ thống giáo dục và người sử dụng lao động để cải thiện việc đào tạo chất lượng cho sinh viên tốt nghiệp. Để tích hợp các kỹ năng mềm trong các chương trình đại học cho sinh viên, tổ chức giáo dục của Malaysia đã đề xuất các phương pháp sau để phát triển và nâng cao các kỹ năng mềm này cho các chương trình đại học tại các trường đại học. Các phương pháp này bao gồm: lựa chọn các kỹ năng mềm vào giáo trình môn học phù hợp hiện có, hình thành các môn học độc lập dạy kỹ năng mềm, các hoạt động trong cuộc sống tại khuôn viên trường, đưa ra các chương trình hỗ trợ các hoạt động chính thức và không chính thức ở cấp khoa [10].

### 2.2.2. Giảng dạy kỹ năng mềm trong các khóa học, độc lập với các môn học

Các cơ sở giáo dục đại học phải đảm bảo rằng, các nguồn tài nguyên giảng dạy của họ luôn sẵn có và phải cải tiến các chương trình và hệ thống cũng như thiết kế lại các quy trình học tập để phát triển các yếu tố này ở tất cả sinh viên. Do đó, điều quan trọng là phải tích hợp các kỹ năng mềm trong việc giảng dạy và học tập các khóa học. Trong một nghiên cứu liên quan đến vấn đề kỹ năng mềm và các khóa học khác nhau ở các trường đại học Malaysia, Kalaimagal, R., & Norizan, M. Y, (2012) [11] đã phát hiện ra rằng, nguyên nhân dẫn đến tình trạng thất nghiệp của sinh viên tốt nghiệp là do: trình độ của sinh viên không phù hợp với nhu cầu của nhà tuyển dụng, thiếu kỹ năng mềm, sinh viên thiếu tiếp xúc với thị trường việc làm thực tế, thiếu thông tin và hướng nghiệp phù hợp, thiếu các khóa thực tập công nghiệp, thái độ của sinh viên. Nhằm cố gắng tìm hiểu nhận thức, nhu cầu và tầm quan trọng của các kỹ năng mềm ở sinh viên, Wats, M., & Wats, R. K, (2009) [12] đã đề cập đến các loại khóa học, hoạt động được khởi xướng bởi các cơ sở giáo dục khác nhau ở các cấp đại học và sau đại học và các tác động của chúng trong việc phát triển các kỹ năng mềm và lợi ích cho học sinh. Nghiên cứu cũng cho rằng, điều cần thiết là phải phát triển các chiến lược để tăng cường việc học và thực hành các kỹ năng mềm trong các trường đại học.

Một nghiên cứu khác với mục đích thảo luận về mức độ các kỹ năng mềm đang được tích hợp trong việc giảng

dạy các khóa học bằng cách giải quyết các phương pháp dạy học và kiểm tra các kỹ năng mềm đang được các giảng viên giảng dạy. Kết quả cho thấy, bài giảng tập trung nhiều nhất vào các kỹ năng sau: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và khả năng học tập suốt đời. Kết quả cũng cho thấy rằng, các phương pháp giảng dạy được sử dụng nhiều nhất là phương pháp hợp tác học tập, phương pháp học tập dựa trên vấn đề và phương pháp lấy giáo viên làm trung tâm. David, M. K., & Saepoor, N, (2018) [10] đã tìm hiểu nhận thức của sinh viên chưa tốt nghiệp về các chương trình kỹ năng mềm trong năm trường đại học nghiên cứu ở Malaysia. Kết quả của nghiên cứu đã đề cập việc tích hợp các kỹ năng mềm vào các khóa học đại học không tuân theo một quy trình chuẩn và mỗi trường đại học có thể coi trọng một kỹ năng khác nhau. Trên thực tế, một số tổ chức giáo dục đại học Chile hiện đang tích hợp những kỹ năng chung này thông qua hướng dẫn trực tiếp, trong khi đó những cơ sở giáo dục khác đã tiếp cận theo phương pháp đa khóa học, các chiến lược để giảng dạy kỹ năng mềm nên bao gồm các phương pháp luận tích cực và các hoạt động ngoại khóa và nên được giảng dạy trong tất cả các khóa học của giáo dục đại học. Mục đích là để thúc đẩy phát triển các kỹ năng mềm trong bối cảnh học tập chính thức và không chính thức. Các khóa học này thường là một phần trong các chương trình đào tạo đại học. Mô hình khuyến khích sinh viên đăng ký một số khóa học kỹ năng mềm bổ sung so với các khóa học khác của chương trình ban đầu, tuy nhiên mô hình còn hạn chế vì làm gia tăng thời gian học tập và số lượng tín chỉ mà sinh viên đăng ký so với những mô hình tích hợp kỹ năng mềm trong các học phần giảng dạy.

### 2.2.3. Tích hợp giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên trong giảng dạy ở các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam

Tại Việt Nam, trong những năm gần đây, kỹ năng mềm đang nhận được sự chú ý đặc biệt từ các nhà giáo dục, nhiều khóa học, chuyên đề thảo luận về kỹ năng mềm diễn ra. Trong bối cảnh này, kỹ năng mềm ở sinh viên đại học được biết đến nhiều hơn bởi một tên gọi khác là kỹ năng sống. Tran, T. T, (2013), [13] nói rằng, những hạn chế trong phát triển kỹ năng mềm trong trường đại học được coi là một trong những rào cản quan trọng nhất ngăn cản sinh viên tốt nghiệp chuyển tiếp suôn sẻ đến nơi làm việc. Chính vì thế, việc giáo dục kỹ năng mềm tại các trường đại học Việt Nam đang là một vấn đề cấp thiết và thường được thực hiện theo hình thức giảng dạy thành các học phần độc lập trong chương trình đào tạo, Lê, T. H. T., Võ, M. H., Lê, T. L. A., & Lê, V. Q, (2018) [14] đã phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến mô hình giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ở Bà Rịa - Vũng Tàu gồm: phương pháp giảng dạy, cơ chế

chính sách và chương trình đào tạo, hệ thống đánh giá, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất... Mặc dù còn một số hạn chế nhất định nhưng mô hình đang dần hoàn thiện và trở nên hiệu quả hơn dưới sự nỗ lực của cán bộ giáo viên, tổ chức giáo dục tại Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu. Theo quan điểm trong nghiên cứu của Lê, T. H. T., & Lê, T. L. A., (2018) [15] cho thấy rằng, hiện nay các trường đại học đã nhận thức được vai trò quan trọng của kỹ năng mềm đối với sinh viên và các trường đại học đã tích hợp kỹ năng mềm dưới nhiều hình thức khác nhau như: đưa kỹ năng mềm vào chuẩn đầu ra, giảng dạy thành các chuyên đề hay được tích hợp vào các học phần có ưu thế trong việc giáo dục kỹ năng mềm. Quan điểm này cho rằng, mặc dù đã cố gắng nhưng việc giáo dục kỹ năng mềm để nâng cao chất lượng đào tạo vẫn còn nhiều hạn chế: 1) Một số kỹ năng mềm chưa phù hợp với yêu cầu ngành học của sinh viên; 2) Phương pháp giảng dạy còn mang tính lý thuyết, thiếu trải nghiệm và thực hành; 3) Đội ngũ giảng viên còn hạn chế về số lượng nên còn chưa dành nhiều thời gian để đầu tư vào các bài giảng cho sinh viên; 4) Cơ sở vật chất để giảng dạy còn hạn chế; 5) Còn hạn chế cơ chế chính sách dành cho giảng viên dạy kỹ năng mềm. Nghiên cứu của Hoang, T. T., Lai, L. D., Nguyen, D. M., & Nguyen, T. T., (2021) [16] đã phát hiện ra rằng, sinh viên đại học có quan tâm đến việc rèn luyện các kỹ năng mềm và sinh viên học các kỹ năng mềm chủ yếu thông qua mạng xã hội, các học phần trên lớp và một số hoạt động ngoại khóa. Đồng thời, thái độ, nhận thức và mối quan hệ với bạn bè xung quanh là các yếu tố ảnh hưởng đến việc rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên. Nghiên cứu cũng đề xuất để nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, các cơ sở giáo dục cần tăng cường tích hợp nội dung đào tạo kỹ năng mềm vào các chương trình đào tạo chính khóa, ngoại khóa. Lại, V. K. T., (2018) [17] xác định quy trình lựa chọn các môn học để tích hợp giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên bao gồm 6 bước: Đầu tiên là phải xác định nội dung chính của bài học để có thể lên kế hoạch tổ chức các hoạt động tích hợp kỹ năng mềm hướng vào những nội dung trọng tâm phù hợp; xác định các kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên; tiến hành thiết kế các hoạt động phù hợp với các kỹ năng mềm; tổ chức các hoạt động thử nghiệm và đánh giá hiệu quả của chúng; thực hiện tổ chức các hoạt động đã thử nghiệm thành công cho sinh viên; cuối cùng là kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện và tính hiệu quả khi thực hiện trên sinh viên. Sau khi lựa chọn môn học, hoạt động để tích hợp giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên, vấn đề quan trọng là giảng viên phải lựa chọn phương pháp và cách thức tổ chức sao cho sinh viên tự giác, tích cực, chủ động trong việc rèn luyện các kỹ năng mềm cho bản thân. Mặt khác, trong nghiên cứu của Thi, Q. P., (2020) [18] với ý kiến cho rằng, kỹ năng

mềm không tồn tại một cách độc lập mà nó có mối liên hệ gắn bó với những kỹ năng chuyên môn khác, chính vì thế cần tổ chức giảng dạy theo hướng tích hợp kỹ năng mềm nhằm tận dụng tối đa thời gian và nguồn lực trong các môn học để hỗ trợ sinh viên.

Theo nghiên cứu, việc tích hợp kỹ năng mềm trong các học phần dạy học cho sinh viên cần tiến hành theo các bước sau: 1) Nêu rõ mục tiêu bài học chuyên môn và các định hướng phát triển, rèn luyện kỹ năng mềm trong quá trình giảng dạy; 2) Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực để tạo một môi trường thoải mái học tập cho sinh viên; 3) Tạo môi trường, tình huống cụ thể để sinh viên có thể vận dụng, thực hành và dễ dàng lĩnh hội những kiến thức được học. Nghiên cứu của tác giả Lại Thế Luyện trên các sinh viên khối ngành Kinh tế đã nêu lên một số phương pháp giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên theo định hướng phát triển năng lực như: tăng cường nhận thức của sinh viên về vai trò quan trọng của kỹ năng mềm, tích hợp kỹ năng mềm vào nội dung giảng dạy các môn học chính khóa, tổ chức rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên qua các hoạt động ngoại khóa, đổi mới các phương pháp giảng dạy kỹ năng mềm, đa dạng hóa các hình thức giảng dạy kỹ năng mềm cho sinh viên... Tương tự như vậy, Nguyễn, T. L., (2020) [19] đã nêu ra những biện pháp cần có để nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên trước sự tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 như: xây dựng mô hình lớp học chuyên sâu, rèn luyện kỹ năng mềm qua hoạt động ngoại khóa, tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường, đồng thời cơ sở giáo dục phải thường xuyên kết nối với các doanh nghiệp hoặc cơ sở thực tập để hỗ trợ sinh viên học tập những kỹ năng mềm thiết thực cho công việc trong tương lai.

### 3. Kết luận

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã mang lại cho nước ta nhiều lợi ích trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Tuy nhiên, sự thay đổi to lớn này đã gây ra những tác động đáng kể đến nhu cầu sử dụng lao động của nền kinh tế mới. Điều này dẫn đến những doanh nghiệp, những người sử dụng lao động yêu cầu một người lao động không chỉ có trình độ chuyên môn mà còn phải có những kỹ năng mềm để đáp ứng những thay đổi trong thời đại mới. Tuy nhiên, trong các nghiên cứu trên thế giới đã đánh giá những sinh viên mới ra trường còn nhiều hạn chế về các kỹ năng mềm để có thể làm việc hiệu quả và có được một việc làm ổn định. Chính vì thế, đòi hỏi một xu hướng giáo dục có thể linh hoạt thay đổi để phù hợp với bối cảnh hiện tại. Việc tích hợp kỹ năng mềm trong các hoạt động dạy học chính khóa được xem là một giải pháp tối ưu hỗ trợ cho sinh viên.

**Tài liệu tham khảo**

- [1] Pereira, O. P., & Costa, C. A. A. T, (2017), *The importance of soft skills in the university academic curriculum: The perceptions of the students in the new society of knowledge*.
- [2] Qizi, K. N. U, (2020), *Soft skills development in higher education*, Universal journal of educational research, 8(5), 1916-1925.
- [3] Claxton, G., Costa, A., & Kallick, B, (2016), *Hard thinking about soft skills*, Educational leadership, 73(6).
- [4] Command, U. C. A, (1972), *CONARC soft skills training conference*, Proceedings of a conference conducted at the Air Defense School,
- [5] Shakir, R, (2007), *Malaysian property firms: Performance and behaviour*, Curtin University of Technology.
- [6] Marcial, D. E, (2012), *Investigating soft skills among information technology managers in higher education institutions in the Philippines*, 5th International Conference of Education, Research and Innovation, Madrid, ES.
- [7] Lucia, A. D., & Lepsinger, R, (1999), *Art & science of competency models*, Jossey-Bass San Francisco, CA.
- [8] Patacsil, F. F., & Tablatin, C. L. S, (2017), *Exploring the importance of soft and hard skills as perceived by IT internship students and industry: A gap analysis*, Journal of Technology and Science Education, 7(3), 347-368.
- [9] Morandin, G, (2015), *From University to Enterprise. Speech at "Soft Skills and their role in employability–New perspectives in teaching, assessment and certification"*, workshop in Bertinoro, FC, Italy.
- [10] David, M. K., & Saeipoor, N, (2018), *Integrating Soft Skills into Courses in Malaysian Public Universities: (Undergraduates' Perception)*, IARS'International Research Journal, 8(1).
- [11] Kalaimagal, R., & Norizan, M. Y, (2012), *Employment issues among Malaysian information and communication technology (ICT) graduates: A case study*, African Journal of Business Management, 6(16), 5615-5621.
- [12] Wats, M., & Wats, R. K, (2009), *Developing soft skills in students*, International Journal of Learning, 15(12).
- [13] Tran, T. T, (2013), *Limitation on the development of skills in higher education in Vietnam*, Higher Education, 65(5), p.631-644.
- [14] Lê, T. H. T., Võ, M. H., Lê, T. L. A., & Lê, V. Q, (2018), *Định hướng Mô hình giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu (BVU)*.
- [15] Lê, T. H. T., & Lê, T. L. A, (2018), *Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng mềm tại các trường đại học, cao đẳng trong thời kì Cách mạng công nghệ 4.0*.
- [16] Hoang, T. T., Lai, L. D., Nguyen, D. M., & Nguyen, T. T, (2021), *The actual situation of students' soft skills at some member universities of Vietnam National University Ho Chi Minh City*, Science & Technology Development Journal-Social Sciences & Humanities, 5(2), 1035-1043.
- [17] Lại, V. K. T, (2018), *Tích hợp rèn luyện kỹ năng mềm trong môn Tâm lý học đại cương cho sinh viên đại học năm thứ nhất*.
- [18] Thi, Q. P, (2020), *Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng mềm cho sinh viên các trường đại học*, scientific journal of Tan trao University, 6(15), 49-54.
- [19] Nguyễn, T. L, (2020), *Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Quốc gia Hà Nội trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0*.
- [20] Long, T. C. V, (2019), *Mô hình thực hiện kỹ năng mềm tại các trường đại học công lập ở Malaysia và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*.

**SOFT SKILLS EDUCATION FOR UNIVERSITY STUDENTS THROUGH FORMAL TEACHING AND LEARNING**

**Nguyen Van Tuan**

Email: tuannv@daihocthudo.edu.vn  
 Hanoi Metropolitan University  
 98 Duong Quang Ham, Cau Giay, Hanoi,  
 Vietnam

**ABSTRACT:** *Developing students' soft skills is an objective requirement of the economic development. Many universities are now starting to place more emphasis on soft skills education in order to enhance the training quality and to better respond to the demands of the labor market. This research focuses on the concept of soft skills, the implementation of soft skills education through formal teaching and learning, especially this article analyzes the requirements for integrating soft skills in teaching at Vietnamese universities today.*

**KEYWORDS:** **Skills, soft skills, soft skills education, soft skills education for university students.**